

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỎ CÀY BẮC
TỈNH BẾN TRE

Bản án số: 42 /2024/HS-ST
Ngày: 20/9/2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỎ CÀY BẮC, TỈNH BẾN TRE

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Cao Thanh Minh

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Đỗ Thị Thúy Diễm
- Ông Phan Thành Phước

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Quỳnh Như – Thư ký Tòa án

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa:** Ông Thạch Thiện – Kiểm sát viên

Trong ngày 20 tháng 9 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mỏ Cày Bắc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 30/2024/HSST ngày 23/8/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2024/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 8 năm 2024 đối với bị cáo:

Đỗ Minh T, sinh năm 1986; Tên gọi khác: không; Nơi cư trú: ấp T, xã T, huyện M, tỉnh Bến Tre; Nghề nghiệp: Mua bán; trình độ học vấn: 6/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Con ông Đỗ Văn T1, sinh năm 1965 và bà Từ Thị Bích T2, sinh năm 1967. Bị cáo có vợ và đã ly hôn (các con bị cáo hiện sống cùng vợ).

Tiền sự: Không.

Tiền án: Không.

Nhân thân:

- Ngày 12/8/2008, bị Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre xử phạt 04 năm tù về tội “*Cướp tài sản*” theo Bản án số 129/2008/HSPT (chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/8/2010).

- Ngày 29/11/2019, bị Công an huyện M xử phạt 4.000.000 đồng về hành vi gây rối trật tự công cộng theo Quyết định số 197/QĐ-XPVPHC (đã nộp phạt).

- Ngày 06/8/2023, bị Công an xã T, huyện M xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy theo Quyết định số 15/QĐ-XPHC (đã nộp phạt).

- Ngày 16/10/2023, bị Công an xã T, huyện M xử phạt 2.000.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy theo Quyết định số 17/QĐ-XPHC (đã nộp phạt).

- Ngày 13/11/2023, bị Tòa án nhân dân huyện Mỏ Cày Bắc áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian 12 tháng theo Quyết định số 19/QĐ-TA.

Bị cáo [Đỗ Minh T](#) bị áp dụng biện pháp đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc từ ngày 21/11/2023 đến nay.

Bị cáo có mặt tại Tòa.

Người đại diện theo pháp luật của bị cáo: Bà [Tù Thị Bích T2](#), sinh năm 1967; (có mặt)

Nơi cư trú: [ấp T, xã T, huyện M, tỉnh Bến Tre.](#)

Bị hại:

- Bà [Nguyễn Như N](#), sinh năm 1987; (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Nơi cư trú: [số B ấp B, xã T, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.](#)

- Ông [Lâm Cảnh T3](#), sinh năm 1984; (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Nơi cư trú: [số B ấp B, xã T, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.](#)

- Bà [Nguyễn Thị Kiều T4](#), sinh năm 1994; (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Nơi cư trú: [ấp M, xã M, huyện C, tỉnh Trà Vinh.](#)

- Ông [Huỳnh Văn T5](#), sinh năm 1991; (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Nơi cư trú: [ấp M, xã M, huyện C, tỉnh Trà Vinh.](#)

- Bà [Trần Thị Ngọc H](#), sinh năm 1990; (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Nơi cư trú: [số D ấp T, xã T, huyện C, thành phố Hồ Chí Minh.](#)

- Ông [Nguyễn Hồng P](#), sinh năm 1989; (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Nơi cư trú: [số D ấp T, xã T, huyện C, thành phố Hồ Chí Minh.](#)

- Bà [Lê Thị Phương L](#), sinh năm 1985; (vắng mặt)

Nơi cư trú: [số I ấp D, xã X, huyện H, thành phố Hồ Chí Minh.](#)

- Ông [Nguyễn Thanh H1](#), sinh năm 1983; (vắng mặt)

Nơi cư trú: [số D ấp T, xã B, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh.](#)

Người làm chứng:

- Bà [Phạm Trúc P1](#), sinh năm 1981; (vắng mặt)

Nơi cư trú: [ấp T, xã T, huyện M, tỉnh Bến Tre.](#)

- Ông [Đỗ Văn T6](#), sinh năm 1984; (vắng mặt)

Nơi cư trú: [ấp T, xã T, huyện M, tỉnh Bến Tre.](#)

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư [Lữ Văn T7](#) – [Đoàn luật sư tỉnh B.](#) (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 01 giờ 10 phút ngày 05/8/2023, [Đỗ Minh T](#) do buồn chuyện gia đình và đã có sử dụng chất kích thích (ma túy) nên đập vỡ chậu kiếng bằng bê tông để trước cửa nhà [T](#) đang thuê tại [ấp T, xã T, huyện M \(giáp Quốc lộ F\)](#) và ném mảnh vỡ chậu bê tông vào các xe ô tô đang lưu thông trên [Quốc lộ F](#) làm hư hỏng nhiều xe ô tô. Sau khi ném xong, [T](#) đi vào nhà ngủ.

Đến khoảng 21 giờ 15 phút cùng ngày, [T](#) tiếp tục dùng các mảnh vỡ chậu bê tông ném vào các xe ô tô đang lưu thông trên [Quốc lộ F](#) làm hư hỏng nhiều xe ô tô. Sau đó, [Công an xã T, huyện M](#) mời [T](#) làm việc.

Qua trình báo của bị hại và xác minh trên phương tiện thông tin, Cơ quan điều tra chỉ xác định được 04 xe ô tô bị [T](#) ném làm hư hỏng gồm xe ô tô biển số 63A-153.15 của chị [Nguyễn Như N](#), sinh năm 1987, cư trú: [Số B ấp B, xã T, thành phố M, tỉnh Tiền Giang](#); xe ô tô biển số 84H-004.25 của chị [Nguyễn Thị Kiều T4](#), sinh năm 1994, cư trú: [Ấp M, xã M, huyện C, tỉnh Trà Vinh](#); xe ô tô biển số 50F-035.66 của chị [Trần Thị Ngọc H](#), sinh năm 1990, cư trú: [Số D ấp T, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh](#) và xe ô tô biển số 51B-216.09 của chị [Lê Thị Phương L](#), sinh năm 1985, cư trú: [Số I ấp D, xã X, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh](#).

Vật chứng thu giữ:

- 01 mảnh gạch đá màu xám đỏ, kích thước 0,32 x 0,09m gồm 03 mảnh nhỏ nối với nhau bởi 01 dây kim loại (dây chì).
- 01 mảnh gạch đá màu xám đỏ, kích thước 0,34 x 0,08m gồm 03 mảnh nhỏ nối với nhau bởi 01 dây kim loại (dây chì).
- 01 USB màu đỏ trắng, có dòng chữ “TUỔI TRẺ” dung lượng 7,48GB có chứa 01 tệp tin video dung lượng 70,7MB về nội dung được đăng tải trên [B](#) ngày 05/8/2023.

Bản kết luận định giá tài sản số 32/KL-HĐĐG ngày 12/10/2023 của Hội đồng định giá tài sản [huyện M](#) kết luận:

- Phần phía trước bên ngoài cửa xe phía sau bên phải (gần tay cầm cửa xe trước) bị vết lõm vào, xung quanh vết lõm có nhiều vết trầy xước của xe ô tô con nhãn hiệu MITSUBISHI, loại XPANDER màu nâu, biển số 63A-153.15, số khung: MK2LRNC1WLN008324, số máy: 4A91HS2771, giá 1.296.000 đồng.

- Phần bên ngoài kính chắn gió phía bên phải, ở giữa có vết trầy xước kích thước 04 x 06cm của xe ô tô hiệu FORD, loại TRANSIT màu ghi vàng, biển số 50F-035.66, số khung: RL3MLTGMCFJR38294, số máy: F8P26466DURATORQ4D243H, giá 900.000 đồng.

- Phần bên ngoài kính chắn gió phía bên phải, ở giữa có vết trầy xước kích thước 04x06cm của xe ô tô hiệu FORD, loại TRANSIT màu bạc, biển số 51F-216.09, số khung: RL3MLTGMCGER44962, số máy: G7P21513DURATORQ4D243H, giá 900.000 đồng.

Tổng trị giá hư hỏng tài sản ngày 05/8/2023 là 3.096.000 đồng.

Kết luận giám định số 864/2024/KL-KTHS ngày 23/01/2024 của [Phòng K Công an tỉnh B](#) kết luận: Không đủ cơ sở kết luận nội dung hình ảnh trong tập tin video gửi giám định (ký hiệu A) có bị cắt ghép, chỉnh sửa hay không. Do đó, không tiến hành giám định các nội dung trưng cầu giám định nêu tại mục III.2 và III.3.

Bản kết luận định giá tài sản số 02/KL-HĐĐG ngày 19/01/2024 của Hội đồng định giá tài sản [huyện M](#) kết luận: Phần bên ngoài hông xe bên phải tiếp giáp cửa ra vào ghế phụ của xe và thùng xe có vết xước hơi lõm vào cửa xe ô tô tải nhãn hiệu HYUNDAI, loại NEWPORTER màu xanh, biển số 84H-004.25, số khung: MK2LRNC1WLN008324, số máy: 4A91HS27712, giá trị hư hỏng là 1.200.000 đồng.

Kết luận giám định pháp y tâm thần số 257/KL-VPYTW ngày 22/4/2024 của [V Đổ Minh T](#):

- Về y học: Trước, trong, sau khi gây án: Đang sự bị rối loạn loạn thần do sử dụng chất kích thích (F15.5-ICD.10). Hiện nay, đang sự không có bệnh tâm thần.

- Về khả năng nhận thức, điều khiển hành vi: Tại thời điểm gây án: Đang sự mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Hiện nay, đang sự đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Quá trình điều tra bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội phù hợp với các chứng cứ đã thu thập được.

Tại Cáo trạng số: 38/CT-VKSMCB, ngày 21/8/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỏ Cày Bắc đã truy tố bị cáo [Đổ Minh T](#) về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: giữ nguyên quan điểm cáo trạng đã truy tố và đề nghị:

Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo [Đổ Minh T](#) từ 09 (chín) tháng đến 01 (một) năm tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

Về hình phạt bổ sung: không áp dụng.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 đề nghị:

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 mảnh gạch đá màu xám đỏ, kích thước 0,32 x 0,09m gồm 03 mảnh nhỏ nối với nhau bởi 01 dây kim loại (dây chì).

- 01 mảnh gạch đá màu xám đỏ, kích thước 0,34 x 0,08m gồm 03 mảnh nhỏ nối với nhau bởi 01 dây kim loại (dây chì).

Đề nghị tịch thu, lưu hồ sơ vụ án 01 USB màu đỏ trắng, có dòng chữ “TUỔI TRẺ” dung lượng 7,48GB có chứa 01 tập tin video dung lượng 70,7MB về nội dung được đăng tải trên [B](#) ngày 05/8/2023.

Về trách nhiệm dân sự:

Tất cả các bị hại đã nhận lại tài sản bị hư hỏng và không yêu cầu gì về dân sự nên không xem xét.

Bị cáo [Đỗ Minh T](#) khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện giống như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo; thừa nhận hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, đồng ý với bản luận tội của Viện kiểm sát nên không có ý kiến tranh luận gì.

Bị cáo [Đỗ Minh T](#) nói lời sau cùng: bị cáo xin lỗi các bị hại, bị cáo rất hối hận nên mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Luật sư bào chữa trình bày tranh luận: Bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi của mình trong giai đoạn điều tra truy tố và tại tòa hôm nay, thừa nhận có gây ra hư hỏng tài sản của các bị hại, lời khai của bị cáo là phù hợp các chứng cứ trong hồ sơ vụ án. Mặc dù giám định pháp y tâm thần của bị cáo là bị hạn chế khả năng nhận thức điều khiển hành vi nhưng do bị cáo là người tự đưa mình vào tình trạng như thế thì bị cáo vẫn phải chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi mình đã gây ra nên tôi thống nhất tội danh mà Viện kiểm sát truy tố. Tuy nhiên, do trình độ học vấn hạn chế, bị cáo có sử dụng ma túy nên nhận thức kém, xin giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo sớm có cơ hội làm lại cuộc đời. Đề nghị cho bị cáo hưởng mức hình phạt thấp nhất mà vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra [Công an huyện M](#), Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỏ Cày Bắc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo [Đỗ Minh T](#) thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo; lời khai nhận tội của bị cáo là hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Do trước đó đã sử dụng chất kích thích (ma túy) nên vào khoảng 01 giờ 10 phút và 21 giờ 15 phút ngày 05/8/2023 tại [ấp T, xã T, huyện M](#), [Đỗ Minh T](#) đã có hành vi dùng những mảnh gạch đá màu xám đỏ (mảnh vỡ chậu bê tông) ném vào xe ô tô biển số 63A-153.15 của chị [Nguyễn Như N](#); xe ô tô biển số 84H-004.25 của chị [Nguyễn Thị Kiều T4](#); xe ô tô biển số 50F-035.66 của chị [Trần Thị Ngọc H](#) và xe ô tô biển số 51B-216.09 của chị [Lê Thị Phương L](#) đang lưu thông trên [Quốc lộ F](#) làm hư hỏng tài sản với tổng trị giá 04 xe ô tô là 4.296.000 đồng.

Vì vậy, Cáo trạng số: 38/CT-VKSMCB, ngày 21/08/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỏ Cày Bắc truy tố bị cáo [Đỗ Minh T](#) về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] “Điều 178. Tội hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản

1. Người nào hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng..., thì bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

[4] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi của bị cáo [Đỗ Minh T](#) là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của các bị hại. Trong lúc thực hiện hành vi bị cáo được xác định là mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi do trước đó bị cáo đã có sử dụng chất kích thích là ma túy mới dẫn đến việc thực hiện hành vi làm hư hỏng tài sản của người khác. Mặc dù khi thực hiện hành vi bị cáo bị mất khả năng nhận thức điều khiển hành vi nhưng nguyên do là vì chính bản thân bị cáo sử dụng chất kích thích, gây ra rối loạn tâm trí, không điều khiển được hành vi nên bị cáo vẫn phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi mà mình đã gây ra. Bị cáo đã thực hiện hành vi làm hư hỏng tài sản của người khác là khách thể được pháp luật bảo vệ và hành vi của bị cáo đã làm ảnh hưởng đến trật tự xã hội và thể hiện tính xem thường pháp luật của bị cáo. Vì vậy, bị cáo phải gánh chịu trách nhiệm hình sự đối với hậu quả do hành vi của bị cáo đã trực tiếp gây ra.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo [Đỗ Minh T](#) không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo [Đỗ Minh T](#) đã có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm s khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[7] Về áp dụng hình phạt đối với bị cáo: Căn cứ vào tính chất, mức độ hậu quả do hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo [Đỗ Minh T](#). Hội đồng xét xử xét thấy mặc dù bị cáo không có tiền án và tiền sự nhưng bị cáo là người có nhân thân xấu, bị cáo đã bị kết án về tội cướp tài sản, bị xử phạt hành chính về hành vi gây rối trật tự công cộng và nhiều lần bị xử lý hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Sau nhiều lần sai phạm, bị cáo không tìm cách cải sửa bản thân để trở thành một công dân có ích cho xã hội mà lại tiếp tục thực hiện nhiều hành vi trái quy định pháp luật. Đồng thời, hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác là rất nguy hiểm cho xã hội, sẽ gây ra tâm lý hoang mang lo sợ cho người dân địa phương. Bởi các lẽ trên cần nên áp dụng hình phạt tù thật nghiêm khắc và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ sức cải tạo giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội và đảm bảo được tính răn đe, phòng ngừa chung cho cộng đồng.

[8] Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 mảnh gạch đá màu xám đỏ, kích thước 0,32 x 0,09m gồm 03 mảnh nhỏ nối với nhau bởi 01 dây kim loại (dây chì).

- 01 mảnh gạch đá màu xám đỏ, kích thước 0,34 x 0,08m gồm 03 mảnh nhỏ nối với nhau bởi 01 dây kim loại (dây chì).

Tịch thu, lưu hồ sơ vụ án 01 USB màu đỏ trắng, có dòng chữ “TUỔI TRẺ” dung lượng 7,48GB có chứa 01 tệp tin video dung lượng 70,7MB về nội dung được đăng tải trên [B](#) ngày 05/8/2023.

[9] Về trách nhiệm dân sự:

Các bị hại đã nhận lại tài sản bị hư hỏng và không yêu cầu gì về dân sự nên không xem xét.

[10] Luận tội và tranh luận của Kiểm sát viên đã cân nhắc tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để đề nghị mức hình phạt, đề nghị xử lý vật chứng là thỏa đáng và phù hợp nên được chấp nhận toàn bộ.

[11] Về án phí hình sự sơ thẩm: bị cáo [Đỗ Minh T](#) phải nộp theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí của Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Về trách nhiệm hình sự:

[1.1] Căn cứ khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[1.2] Tuyên bố bị cáo [Đỗ Minh T](#) phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

[1.3] Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm s khoản 1, Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo [Đỗ Minh T](#) 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Về hình phạt bổ sung: không áp dụng đối với bị cáo.

[2]. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

[2.1] Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 mảnh gạch đá màu xám đỏ, kích thước 0,32 x 0,09m gồm 03 mảnh nhỏ nối với nhau bởi 01 dây kim loại (dây chì).

- 01 mảnh gạch đá màu xám đỏ, kích thước 0,34 x 0,08m gồm 03 mảnh nhỏ nối với nhau bởi 01 dây kim loại (dây chì).

- Tịch thu, lưu hồ sơ vụ án 01 USB màu đỏ trắng, có dòng chữ “TUỔI TRẺ” dung lượng 7,48GB có chứa 01 tệp tin video dung lượng 70,7MB về nội dung được đăng tải trên [B](#) ngày 05/8/2023.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận các bị hại không yêu cầu về dân sự.

[4]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí của Tòa án buộc bị cáo [Đỗ Minh T](#) phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[5]. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn mười lăm ngày **kể từ** ngày tuyên án sơ thẩm bị cáo, người đại diện theo pháp luật của bị cáo, người bào chữa cho bị cáo có mặt được quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre xét xử phúc thẩm. Đối với người vắng mặt tại phiên tòa thời hạn kháng cáo được tính từ khi nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND huyện Mỏ Cày Bắc;
- Chi cục THADS huyện Mỏ Cày Bắc ;
- Công an huyện Mỏ Cày Bắc;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND tỉnh Bến Tre;
- Sở tư pháp tỉnh Bến Tre;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Cao Thanh Minh

